

**KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI ĐẠI BÍ MẬT VƯƠNG  
VỊ TẦNG HỮU TỐI THƯỢNG VI DIỆU ĐẠI MẠN NOA LA  
\_QUYỀN THỨ NHẤT\_**

Hán dịch: Tây Thiên dịch Kinh Tam Tạng\_ Triều Tán Đại Phu Thích Hồng Lô  
Thiếu Khanh\_ Minh Giáo Đại Sư (kẻ bày tôi là) THIÊN TỨC TAI phụng chiếu dịch  
Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

**TƯƠNG ỨNG HÀNH MẠN NOA LA NGHI TẮC  
\_PHẨM THỨ NHẤT\_**

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Thế Tôn ngự tại **Đại Thiện Pháp Đường** trên  
Trời **Đao Lợi** (Trāyastriṃśa)

Khi ấy có vô số **Thiên Nhân** tối thượng với hàng **Rồng** (Nāga), **Dạ Xoa** (Yakṣa),  
**La Sát** (Rākṣasa), **Càn Thất Bà** (Gandharva), **A Tu La** (Asura), **Ca Lô La** (Garuḍa),  
**Khẩn Na La** (Kinnara), **Ma Hầu La Già** (Mahoraga), **Tất Lý Đa** (Preta), **Đại Lực**  
(Mahā-bala), **A Ba Sa Ma La** (Apasmāra), **Noa Cát Nê** (Dākinī), **Bộ Đa** (Bhūta), **Phệ  
Đa Noa** (Vetāḍa), **Tương Ứng Tướng Mẫu Quỷ**...Nhóm ấy chán ghét sinh tử, muốn  
chặt đứt Luân Hồi, vây quanh Đức Thế Tôn, cầu Pháp cát tường, cũng lại ưa thích cầu  
Pháp thành tựu Trí rộng lớn của **Kim Cương Giới** (Vajra-dhātu) vô tận

Lúc đó lại có vô số vị Đại Bồ Tát có Trí thanh tịnh, vì lợi cho ba cõi, làm tướng  
biến hóa. Các vị ấy tên là: Bồ Tát **Trí Kim Cương**, Bồ Tát **Trí Câu**, Bồ Tát **Trí Dục**,  
Bồ Tát **Trí Mật**, Bồ Tát **Quán Đỉnh Cát Tường**, Bồ Tát **Đại Uy Thần Cát Tường**,  
Bồ Tát **Tràng Cát Tường**, Bồ Tát **Niệm Cát Tường**, Bồ Tát **Pháp Âm**, Bồ Tát **Trí  
Tuệ Mãnh**, Bồ Tát **Nhân Mãnh**, Bồ Tát **Khẩu Mãnh**, Bồ Tát **Biến Hóa Nghiệp**, Bồ  
Tát **Biến Hóa Giới**, Bồ Tát **Biến Hóa Dạ Xoa**, Bồ Tát **Biến Hóa Bí Mật**.....Bồ Tát  
Ma Ha Tát của nhóm như vậy thấy đều chứng được Tam Muội **Pháp Trí Bí Mật**

Lại có Mẫu của **bốn Tộc**. Các vị ấy tên là: **Viên Trí Tam Muội** Kim Cương  
Mẫu, **Bảo Trí Tam Muội** Kim Cương Mẫu, **Pháp Trí Tam Muội** Kim Cương Mẫu,  
**Yết Ma Trí Tam Muội** Kim Cương Mẫu.

Lại có bốn Đại Thần Thông Bồ Tát. Các vị ấy tên là **Kim Cương Bà Xoa** Thần  
Thông Bồ Tát, **Kim Cương Diệu Nhập** Thần Thông Bồ Tát, **Kim Cương Bất Động**  
**Quang** Thần Thông Bồ Tát, **Kim Cương Hỷ** Thần Thông Bồ Tát.

Lại có tám Đại Bồ Tát hóa thân hiện Cúng Dường Bồ Tát. Các vị ấy tên là: Bồ  
Tát **Kim Cương Lạc**, Bồ Tát **Kim Cương Sắc**, Bồ Tát **Kim Cương Diệu Âm**, Bồ Tát  
**Kim Cương Ái**, Bồ Tát **Kim Cương Tát Tả**, Bồ Tát **Kim Cương Pha La**, Bồ Tát  
**Kim Cương Tối Thượng Trang Nghiêm**, Bồ Tát **Kim Cương Diệu Hương**.

Lại có mười sáu (?19) hàng Đại Lực Tụ Tại Dược Xoa Đại Phần Nộ Minh  
Vương. Các vị ấy tên là: **Vô Úy** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Vô Năng Thắng** Đại Phần  
Nộ Minh Vương, **Năng Thành Tụ** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Tối Thượng Liên  
Hoa Minh** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Mã Thủ** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Liên Hoa  
Quân Trà Lợi** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Tịnh Quang** Đại Phần Nộ Minh Vương,  
**Cam Lộ Quân Trà Lợi** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Đại Lực** Đại Phần Nộ Minh  
Vương, **Phổ Quang** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Hứ Lô Ca** Đại Phần Nộ Minh Vương,  
**Lô Tả Ca** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Vô Biên** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Kim  
Cương Bất Động** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Đa La** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Tổ**

**Na Đại Phần Nộ Minh Vương, Bạch Tản Cái Đại Phần Nộ Minh Vương, Tồi Thượng Minh Đại Phần Nộ Minh Vương, Lục Diện Đại Phần Nộ Minh Vương.**

Lại có mười sáu (?15) hàng Đại Nữ Hình Minh Vương. Các vị ấy tên là: **Đa La Đại Minh Vương, Vô Năng Thắng Đại Minh Vương, Khổng Tước Đại Minh Vương, Kim Cương Câu Đại Minh Vương, Đại Xưng Đại Minh Vương, Tàn My Đại Minh Vương, Ma Ma Chỉ Đại Minh Vương, Kim Cương Tỏa Đại Minh Vương, Kim Cương Quyền Đại Minh Vương, Bạch Sắc Đại Minh Vương, Bảo Kế Đại Minh Vương, Kim Cương Hành Bộ Đại Minh Vương, Kim Cương Thân Đại Minh Vương, Kim Cương Hương Đại Minh Vương, Trì Thế Đại Minh Vương.**

Lại có bốn Tương Ứng Tướng Nữ Hình Đại Minh Vương.

Lại có sáu mươi bốn (64) **Đại Kim Cương Noa Cát Nhĩ** (Mahā-vajra-ḍākinī)

Lại có bốn **Đại Địa Thiên**. Các vị ấy tên là: **Bất Động Đại Địa Thiên, Hoàng Diện Đại Địa Thiên, Hắc Bạch Sắc Đại Địa Thiên, Hồng Diện Đại Địa Thiên...** Đại Địa Thiên của nhóm như vậy hay thành tựu tất cả việc, hay ban cho tất cả ước muốn, hay an trụ tất cả Pháp.

Lại có tám **Đại Ngược Giả**. Các vị ấy tên là: **Kim Cương Khẩu Đại Ngược Giả, Hoàng Diện Đại Ngược Giả, Xú Diện Đại Ngược Giả, Hồng Thân Đại Ngược Giả, Đa Diện Đại Ngược Giả, Tam Kế Đại Ngược Giả, Thực Huyết Đại Ngược Giả, Xích Hoàng Đại Ngược Giả...** Đại Ngược Giả của nhóm như vậy thường xâm hại hữu tình, khiến cho hữu tình ấy bị mất sắc đẹp sức khỏe, hoặc cướp đoạt mạng của kẻ ấy.

Như vậy, hàng Trời với chủ của hàng Trời ấy, Trì Minh Thiên, chủ của Trì Minh Thiên... cho đến Rồng, chủ của Rồng, Càn Thát Bà, chủ của Càn Thát Bà, Khẩn Na La, chủ của Khẩn Na La... cho đến hết thầy loài có tâm ác, loài có tâm rất ác... cho đến loài tốt lành, loài rất tốt lành. Chúng của nhóm như vậy đều đến tập hội.

Bấy giờ Đức Thế Tôn quán sát các Đại Chúng trong Hội ấy xong, nhập vào Tam Ma Địa **Tỳ Lô Giá Na Nhất Thiết Kim Cương Mạn Noa La** xong, liền ở tam tinh, trái tim, trong rốn phóng ánh sáng lớn chiếu tất cả Thế Giới. Ánh sáng ấy chiếu tất cả Thế Giới xong thì quay lại nhập vào Tâm **Kim Cương Tương Ứng**

Khi ấy **Kim Cương Thủ Bồ Tát** (Vajra-pāṇi-bodhisatva) ở trong Đại Chúng, chỉnh sửa áo, dung mạo cung kính, từ chỗ ngồi đứng dậy, tay ném **Kim Cương** (Vajra:chày Kim Cương), đến chỗ của Đức Phật, cúi lạy bàn chân của Đức Phật, lại kính lễ lần nữa. Lễ xong, chấp tay lại, nói lời khen ngợi rằng: “Nay con quy mệnh **Tỳ Lô Giá Na** (Vairocana), đáng vô úy tối thượng hay nói **Quán Đỉnh Đại Đà La Ni** thành tựu điều phục, muốn khiến cho hữu tình giác ngộ Trí **Vô Tướng** chẳng sinh chẳng diệt, hay phá nỗi sợ hãi lớn lao của Luân Hồi Sinh Tử”

Như vậy khen ngợi xong, lại bạch Phật rằng: “Đại Bi Thế Tôn! Nay con có chỗ nghi ngờ, muốn xin thỉnh hỏi. Nguyên xin thương xót, vì con giải nói.

Thế Tôn! **Kim Cương A Xà Lê** (Vajra-ācārye) làm **Mạn Noa La** (Maṇḍala:Đàn Trường) phải lựa chọn đất như thế nào, đất có bao nhiêu loại?

Làm trong sạch (tác tịnh) như thế nào?

Làm cây cọc như thế nào?

Làm sao hay phá các chướng nạn ác?

Làm sao giải trừ các tướng cảm đoán cột buộc (cảm phược)?

Cho đến các loài Rồng nên giáng phục như thế nào?

Lại trì tụng làm Pháp nên **Hộ Ma** (Homa) như thế nào?

Cho đến **Hỏa Pháp** nên làm thế nào?

Lại tất cả Mạn Noa La có bao nhiêu loại?

Nên mở bao nhiêu cửa, cửa có bao nhiêu loại, tướng ấy như thế nào?

Lại nữa **Ngoại Mạn Noa La** sẽ có nghĩa gì?  
**Nội Mạn Noa La** lại có nghĩa gì?  
**Luân Tướng** trung gian có nghĩa như thế nào?  
Ranh giới của Mạn Noa La (Man Noa La Giới), tô vẽ như thế nào?  
Giăng sợi dây như thế nào?  
Lượng thân của Bản Tôn với Hiền Thánh nên làm như thế nào?  
Lầu gác, tòa báu nên cao bao nhiêu?  
Cho đến **Án Khế**, tướng ấy thế nào?  
Lại **Phần Mạn Noa La** (Đàn Trường làm bằng bột phấn) nên làm thế nào?  
Phần có bao nhiêu loại? Phần bên dưới có thứ tự thế nào là trước sau?  
Lại Pháp Tắc **A Xà Lê nhiếp thọ Đệ Tử** như thế nào?  
Đệ Tử tu hành, trước tiên tu Pháp nào?  
Lại Pháp Tắc **Tiên Hành** mà người trì tụng cần tu như thế nào?  
Lại nữa, Đệ Tử nhập vào Mạn Noa La có thứ tự thế nào?  
Nơi tôn phụng Bản Tôn, chư Hữu, Kinh, Khế... nên truyền thụ thế nào?  
Nghị **Hiển Thực Xuất Sinh** có bao nhiêu loại?  
Đối với A Xà Lê nên phụng hiến vật gì?  
Lại nữa, phụng hiến chư Phật Như Lai thì lượng lớn nhỏ của **Hiền Bình** (Pūrṇa-ghaṭa, hay Bhadra-kalaśa) sẽ có bao nhiêu loại?  
Cổ bình, miệng bình nên làm như thế nào?  
Lại nữa, làm Pháp **Quán Đỉnh** như thế nào? Tùy theo Pháp nên có chỗ dùng ra sao?  
Lại nữa, thế nào gọi là **Bí Mật Mạn Noa La**?  
Thế Tôn! Nay con mỗi mỗi thỉnh hỏi việc như vậy, vì muốn lợi lạc cho tất cả hữu tình. Nguyên xin Từ Bi rộng vì con mở nói”  
\_ Nói lời đó xong, (Kim Cương Thủ Bồ Tát) quay trở về chỗ ngồi của mình  
Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Thủ rằng: ‘Lành thay! Lành thay Kim Cương Thủ! Ông được Đại Vô Úy, đầy đủ Đại Bi Mẫn rồi ở trước mặt Ta, hay thưa hỏi điều đây. Ông hãy nghe cho kỹ! Ta sẽ vì ông nói”  
Thời Kim Cương Thủ chiêm ngưỡng, chuyên chú nhận sự dạy bảo mà trụ.  
Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! **Địa Chúng** rộng lớn, mỗi mỗi đều có Tướng. Đại khái nói có bốn loại tùy theo **bốn Tính** (Catvāro varṇāḥ) mà phân biệt. **Bốn Tính** là: **Sát Đế Lợi** (Kṣatriya), **Bà La Môn** (Brāhmaṇa), **Tỳ Xá** (Vaiśya), **Thủ Đà** (Śūdra). Đây là bốn Tính  
\_ Pháp chọn lựa đất tùy theo hương vị ấy, hoặc dùng nhan sắc... cũng có bốn loại  
1\_ Tính Sát Đế Lợi: tìm cầu đất màu đỏ  
2\_ Tính Bà La Môn: tìm cầu đất màu trắng  
3\_ Tỳ Xá: tìm cầu đất màu vàng đậm  
4\_ Thủ Đà: tìm cầu đất màu đen.  
\_ Lại dùng hơi thơm (hương khí) mà chọn lựa đất ấy  
.) Đất của Sát Đế Lợi có mùi thơm của hoa sen tạp  
.) Đất của Bà La Môn có mùi thơm của hoa sen xanh  
.) Đất của Tỳ Xá có mùi thơm tiếp chạm của người nữ  
.) Đất của Thủ Đà có mùi thơm của Thư Hoàng  
\_ Lại dùng vị nếm ấy mà phân biệt  
.) Đất của Sát Đế Lợi có vị như sắt lại có vị ngọt  
.) Đất của Bà La Môn có vị như sắt lại có vị cay nồng  
.) Đất của Tỳ Xá chỉ có vị ngọt  
.) Đất của Thủ Đà chỉ có vị đắng và vị cay

Đất như vậy, nên một lòng chuyên chú phân biệt lực chọn

\_ Được đất đầy xong, dùng **Kết Giới Đình Quyết**. Pháp làm cây cọc (quyết) tùy theo Nghi của Mạn Noa La cũng có bốn loại.

.) Nếu làm **Tứ Tai** (Śāntika) dùng cây có nhựa như sữa (nhũ mộc) làm cây cọc

.) Nếu làm **Tăng Ích** (Puṣṭika) dùng cây Cát Tường với cây Thất Lợi Sa làm cây cọc

.) Nếu làm **Giáng Phục** (Abhicāruka) dùng cây Khu Nễ La làm cây cọc

.) Nếu làm **Điều Phục** (Abhicāruka) dùng sắt làm cây cọc

\_ Lại nữa, nếu tùy theo **Tổ Na Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** thì dùng cây cọc của Pháp Tứ Tai

Nếu dùng **Liên Hoa Tối Thượng Minh Vương Chân Ngôn** thì nên dùng cây cọc của Pháp Tăng Ích

Nếu tùy theo **Đại Lực Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** thì dùng cây cọc của Pháp Giáng Phục với Điều Phục

\_ Lại nữa, nếu vì Tịch Trừ tất cả ác với chướng nạn đáng sợ thì nên dùng **Phổ Quang Ấn** với **Chùy Ấn** cùng với Chân Ngôn của Ấn ấy

Nếu vì Cấm phộc (ngăn cấm cột trời) loài cực ác thì nên dùng **Kim Cương Yết Ma** với **Kim Cương Tỏa Ấn Chân Ngôn**. Ấn này với Chân Ngôn này, nếu chẳng vì loài cực ác thời chẳng được tự ý dùng. Nếu đối với loài cực ác, dùng Pháp này, sau đó nên giải phóng ngay. Nếu sau khi giải phóng, luôn luôn nên cùng với thực tế của **Xuất Sinh** ấy

\_ Lại nữa, nếu đối với ba loại **Hỏa Đàn**. Khi làm Pháp, hoặc khi Đệ Tử làm Pháp **Tiên Hành**, hoặc khi làm **Mạn Noa La Hộ Ma** thời hết thầy cấm phộc điều phục các chướng nạn, dùng **Tăng Ích Nhất Thiết Thành Tựu Minh Chân Ngôn** với dùng nhóm hương hoa, vì **Xuất Sinh** ấy dùng làm **Tế Tụ** (Nghi thức tế Thần cúng Tổ)”

\_ Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Làm Mạn Noa La có bốn loại cửa là **Đông, Tây, Nam, Bắc**. Đây là bốn loại”

Kim Cương Thủ nói: “Người đi vào cửa ấy, được quả báo gì?”

Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Mạn Noa La có **Ngoại** (bên ngoài), có **Nội** (bên trong) cùng với **Trung Gian** (khoảng giữa). Người làm Mạn Noa La tạo làm chín phần lượng, chín phần này là **Tối Thượng Mạn Noa La**, chia đúng bốn cửa. Ở bốn cửa này: quả báo của điều đã làm, việc đã mong cầu... đều khác nhau

Nếu vì cầu **chủ của Đại Địa**, cầu **cây Kiếm thành tựu**, cầu vào cung A Tu La cho đến an vui với Trí giải thoát thời có thể ở cửa Đông trì tụng làm Pháp.

Nếu vì cầu **thuốc Thánh thành tựu**, với tiền của lúa đậu phong phú cho đến an vui cát tường, ngưng dứt bệnh dịch truyền nhiễm thời có thể ở cửa Nam trì tụng làm Pháp.

Nếu vì cầu tất cả người yêu trọng, con cháu đông đầy, tiền của lúa đậu phong phú, ngưng dứt tai nạn, an vui thời có thể ở cửa Tây trì tụng làm Pháp.

Nếu vì giáng phục Oan Gia với điều phục tất cả điều cực ác, hoặc làm việc dừng mãnh ủng hộ thời người trì tụng có thể ở cửa Bắc trì tụng làm Pháp.

Lại nữa Kim Cương Thủ! Nếu y theo Chân Ngôn, Nghi Quỹ, tu Hạnh tương ứng, tùy theo chỗ tin tưởng ưa thích thời đều ở mỗi mỗi cửa vào, ắt hay thành tựu.

Nếu lại tin tưởng, ưa thích tu Nghi Quỹ tương ứng, một hướng chuyên chú xét tìm nơi văn nghĩa, cầu Pháp **Vô Ngã** thời vào ở cửa Đông”.

\_ Lại nữa, Kim Cương Thủ bạch với Đức Thế Tôn rằng: “**Ngoại Mạn Noa La** nên có tên gọi thế nào?”

Đức Phật bảo Kim Cương Thủ: “Tên gọi của **Ngoại Mạn Noa La** như trong cái chùa lớn có Điện, Tháp ắt có vườn, tường dùng bảo vệ bên ngoài. **Ngoại Mạn Noa La** cũng lại như vậy”

Đức Phật bảo Kim Cương Thủ: “Lại như **Quả Trí** cần phải ủng hộ mới có thể được thành. **Ngoại Mạn Noa La** cũng lại như vậy.

Lại như hạt lúa được vỏ trấu bao bọc, vỏ trấu ở bên ngoài hạt lúa ở bên trong. **Nội Mạn Noa La** cũng lại như vậy”.

Lại ở chính giữa nên an **Tử Luân**. Tướng của bánh xe (Luân Tướng) là nơi biểu hiện cho nghĩa chân thật. Hoặc an chữ **Ca** (𑖀 :Ka) biểu thị cho nghĩa của **Yết Ma** (Karma:Nghiệp dụng), chữ **La** (𑖣 :Ra) biểu thị cho nghĩa của **Trí** (Jñāna)”

\_ Kim Cương Thủ lại bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Đã nói **Nội, Ngoại**. Còn thế nào ở giữa (**Trung**)?”

Đức Phật nói: “Đem Mạn Noa La chia đúng làm ba phần: một phần là **Ngoại**, một phần là **Nội**, một phần là **Trung**”

Kim Cương Thủ bạch rằng: “Làm **dây giăng** của Mạn Noa La như thế nào?”

Đức Phật nói: “Làm dây giăng theo bậc trên (thượng), bậc giữa (trung), bậc dưới (hạ)”

\_ Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Trước tiên dùng Trí Tuệ Trí Phương Tiện tương ứng Tam Muội, quán tưởng thân mình hóa làm Như Lai. Sau khi Quán này thành xong, dùng Định Án **Đẳng Dẫn** (Samāhita:Tĩnh chuyên chú tại Tâm Định) như **gió hư không của Như Lai Kim Cương** (Như Lai Kim Cương Phong Hư Không) khiến cho tất cả Địa Giới có **gió Kim Cương** (Kim Cương phong) tràn khắp.

Lại nữa, quán trên **Phong Luân Địa** ấy có **Kim Cương Minh Vương Vô Tự Ấn**

Lại nữa, quán tưởng trên núi Kim Cương bốn báu có chữ **Hồng** (𑖇 :Hūṃ) gọi là biến hiện ngọn núi báu Đại Kim Cương tối thượng. Trên núi ấy có cái điện báu lớn, dùng cột trụ báu Kim Cương, chuông báu, áo báu, phướng, phan, Anh Lạc, mọi loại trang nghiêm.... Trong cái điện ấy có **Liên Hoa Bảo Sắc Như Lai** trụ ở bên trong.

Đây gọi là **Tam Muội Mạn Noa La**. Tác quán tưởng đây, mỗi mỗi hiểu biết thấu tỏ.

Lại tự tại thực hành bốn bước đi của Kim Cương. Kết **Đại Ác Phần Hộ Minh Vương Ấn** với tụng Chân Ngôn, tác **Kim Cương Quyền** không sợ hãi bước đi như múa. Làm quán sát như vậy, sau đó dựng Ấn Chân Ngôn trang nghiêm Mạn Noa La, khoảng giữa an tướng: *hiển nhóm hương hoa*.

Này Kim Cương Thủ! Nếu có Hành Nhân hay phát Tâm như vậy, mỗi mỗi chẳng mất thì mới là người thực hành **Chân Ngôn Giáo** của Như Lai

Nên dùng Pháp Uy **Lực Quán Đỉnh** của Ta mà cho quán đỉnh. Như Hành Nhân ấy vì tất cả Hữu Tình, ba Thời hồi hướng quả **Vô Thượng Trí Trí** nên làm tướng tương ứng. Suy nghĩ tất cả Hữu Tình, Bản Tôn cần phải như vậy mỗi mỗi biết rõ.

\_ Lại **Kim Cương A Xà Lê** với Tu Hành Đồng Hạnh cho đến Đệ Tử cũng nên như vậy hiểu rõ. Sau đó gia trì đất, kết Giới làm đất Kim Cương. Lại dùng Diệu Âm cát tường khen ngợi xong.

Trước tiên ở phương Tây Bắc, chí Tâm dùng **Kim Cương Tối Thượng Minh** mà làm cúng dường

Tiếp đến, ở phương Đông Bắc dùng **cây gậy Kim Cương** (Kim Cương Trụ) mà làm cúng dường.

Tiếp đến, ở phương Đông Nam dùng **lửa Kim Cương** (Kim Cương Hỏa) mà làm cúng dường.

Tiếp đến, ở phương Tây Nam dùng **cây kiếm Kim Cương** (Kim Cương Kiếm) mà làm cúng dường.

Như vậy cúng dường xong, sau đó A Xà Lê đem Đệ Tử khiến cầm sợi dây tùy thuận theo từ phương Tây Bắc xếp bày **lượng độ** (tính toán tiêu chuẩn nhiều ít và dài ngắn)

Tiếp đến phương Đông Bắc, tiếp đến phương Đông Nam, tiếp đến phương Tây Nam. Như vậy xếp bày **lượng độ** xong, sau đó lại từ Tây Bắc bắt đầu, thuận đi theo dây giảng làm **Giới Đạo**. Làm Tướng của bốn phương, chia làm ba lớp, làm **Nội Ngoại Trung ...**

Như vậy xác định xong, thỉnh **Kim Cương A Xà Lê** (Vajra-ācārye) làm mọi loại cúng dường. Ở phương Tây Bắc, người trì tụng ở bên trái, trước tiên tác **Quy Ấn** an ở địa phương, rồi A Xà Lê từ phương Tây Bắc bắt đầu, quỳ gối phải sát đất, bàn tay phải đưa phần xuống dưới

Trước tiên đưa phần trắng xuống, tiếp đến phần đỏ, tiếp đến phần vàng, tiếp đến phần xanh lục, cuối cùng là phần đen. Thứ tự **đưa phần xuống** này, luôn dùng làm cách thức. Đưa phần xuống chẳng được trum dính **Giới Đạo**. Chỗ đưa phần xuống chẳng được thô tế, chẳng đều nhau, hoặc bị ngoằn ngoèo. Chỗ đưa phần xuống, trước đó có chỗ thiếu sót thì liền thêm vào cho trọn đủ”

Kim Cương Thủ Bồ Tát lại bạch Đức Thế Tôn rằng: “Dùng năm màu phần thì biểu thị cho điều gì? Lại có nghĩa như thế nào?”

Đức Phật nói: “Vị như cái áo trắng cũ kỹ, muốn nhuộm màu yêu thích, ắt trước tiên dùng nước giặt tẩy khiến cho sạch sẽ. Đã tẩy sạch xong thì thân tủy là màu trắng, sau đó nhuộm thành màu yêu thích. Khiến người trì tụng cùng với Đệ Tử, trước kia có sự dơ bẩn của nghiệp ác, nên dùng nước Pháp của Mạn Noa La tẩy sạch, sau đó dùng màu của nghĩa Trí sâu xa nhuộm thành màu đã yêu thích.

Phần có bốn màu: trắng, đỏ, vàng, xanh lục hay diệt tội đã phạm vào **Đại Phạm Hạnh** (Mahā-brahma-caryā). Màu đen biểu thị cho nghĩa của Bồ Tát **Ma Ma Chỉ** (Māmaki)

Chính giữa của **Nội Mạn Noa La** ấy nên dùng thuần một màu trắng, vẽ **Luân Tướng**

Hết thấy các cửa với bốn góc của **Ngoại Mạn Noa La** ấy nên an trí bình **Át Già** (Argha), trong bình ấy nên chứa đầy năm loại báu, năm loại thuốc, năm loại lúa đậu...”

Kim Cương Thủ nói: “Bình **Át Già** có bao nhiêu loại? Lượng ấy như thế nào?”

Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Bình **Át Già** nên có bảy loại là: bình bằng vàng, bình bằng bạc, bình bằng đồng, bình bằng Pha Lê, bình bằng sắt, bình bằng gỗ, bình bằng sành. Bình của nhóm như vậy là bảy loại.

Này Kim Cương Thủ! Nếu làm Pháp **Tứ Tai, Tăng Ích** với **Quán Đỉnh** thì có thể dùng bình bằng vàng, bình bằng pha lê, bình bằng sành.

Nếu làm Pháp **Giáng Phục, Điều Phục** với làm Pháp **A Tu La** thì có thể dùng cái bình bằng đồng.

Nếu làm các Pháp **Phần Nộ** thì có thể dùng nhóm bạc, sắt với gỗ.

– Lại nữa, Kim Cương Thủ! Cái bình Át Già ấy cao 12 ngón tay, che rộng 16 ngón tay, cổ bình cao 5 ngón tay, miệng bình rộng 8 ngón tay. Lượng của nhóm này là tối thượng.

Mạn Noa La dùng màu sắc của cái bình ấy. Nếu làm Pháp **Tức Tai** thì dùng bình màu trắng. Nếu làm Pháp **Tăng Ích** thì dùng bình màu vàng. Nếu làm Pháp **Kính Ái** thì dùng bình màu đỏ. Nếu làm Pháp **Giáng Phục** thì dùng bình màu rất đen. Hết thấy lựa là cột cổ bình đều tùy theo màu sắc của cái bình. Lại cổ bình của Pháp Giáng Phục đều nhỏ mịn. mới là Cát Tường”.

– Kim Cương Thủ lại bạch Phật rằng: “Thế nào là vì Đệ Tử làm Pháp Quán Đỉnh? Mạn Noa La Quán Đỉnh có lượng như thế nào?”

Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Trước tiên ở phương Tây Bắc của **Đại Mạn Noa La** như lượng lớn nhỏ của **Nội Mạn Noa La** vẽ Mạn Noa La Quán Đỉnh: khoảng giữa vẽ **Giới** hoặc ba lớp hoặc bảy lớp. Bốn mặt vẽ cửa, ở trong cửa vẽ Thiên Vương của Bản Phương, cho đến bốn góc, phương trên, phương dưới đều vẽ Thiên Vương của Bản Vị, như thế của vị Trời giáng xuống, mỗi mỗi đều cầm nắm nhóm hoa của cõi Trời, vòng hoa màu nhiệm...Lại dùng bốn cái bình Át Già, Bình ấy trước tiên dùng Chân Ngôn mỗi mỗi gia trì xong, an đặt ở bốn góc. Xong ở chính giữa của Mạn Noa La vẽ tòa Sư Tử. Vẽ xong liền dùng hương được lấy ra từ cái cây có nhiều nhựa như sữa với mọi loại hoa, cho đến nhóm thức ăn thượng diệu...mà làm Cúng Dường.

Nếu người đã thọ nhận Quán Đỉnh ở trong Mạn Noa La này thì hết thấy tội nặng nhẹ trong đời này đều được tiêu diệt”.

– Lại nữa, Kim Cương Thủ nói: “Lượng với màu của thân các Hiền Thánh trong Mạn Noa La như thế nào? Cho đến Tòa cao thấp ra sao?”

Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Hiền Thánh của Mạn Noa La có bốn loại là: Tiêu Xí, hoặc Chú, hoặc vẽ, hoặc dùng gỗ chạm khắc. Lượng ấy lớn nhỏ ứng với **Mạn Noa La Môn**, tùy theo sự tạo làm ấy sẽ khiến cho viên mãn. **Pháp Ấn** (Dharma-mudra) đầy đủ ánh sáng tròn nghiêm sức, Bản Tôn được tạo làm khiến cho thù thắng gấp bội

Lại ở phương Đông an Đức Phật **A Súc** (Akṣobhya) với thân màu xanh nhạt, phương Nam an Đức Phật **Bảo Sinh** (Ratna-sambhava) với thân màu vàng nhạt, phương Tây an Đức Phật **Vô Lượng Thọ** (Amitāyus) với thân thuần màu hồng, phương Bắc an Đức Phật **Bất Không Thành Tựu** (Amogha-siddhi) với thân màu báu xanh lục đậm. Các Như Lai đây, mỗi mỗi đều ngồi trên tòa báu tùy theo phương hướng, cho đến mào đội đầu, búi tóc, mọi loại trang nghiêm...như các Như Lai không có gì chẳng đầy đủ.

Lại ở phương chính giữa làm ba **Giới Đạo**, dùng thuần màu trắng mà làm **Tâm Luân**, trong **Luân** (Cakra: bánh xe) vẽ **Tỳ Lô Ẩn**. Lại A Súc Như Lai tác **Xúc Địa Ấn**, Bảo Sinh Như Lai tác **Thí Nguyện Ấn**, Vô Lượng Thọ Như Lai tác **Định Ấn**, Bất Không Thành Tựu Như Lai tác **Thí Vô Úy Ấn**. Ấn cùng với Chân Ngôn đồng dụng.

– Lại Hiền Thánh trong lầu gác: Ở bên ngoài **Kim Cương Mạn Noa La** an riêng **Mạn Noa La** dài rộng mười Xích (10/3 m) trang nghiêm đầy đủ Tòa của các Hiền Thánh và Tòa của Phật.

Hơi thấp hơn, an bày Tòa của Hiền Thánh thuộc Bản Tộc, Mẫu của Bản Tộc.

Lại Tòa của Hộ Thế với các Thiên Chủ...cao thấp như Mạn Noa La.

Lại Tòa của **Đạ Ma Thiên Vương** với Hiền Thánh của hàng Trời ấy cao bốn ngón tay.

— Lại nữa Kim Cương Thủ! Như vậy làm Mạn Noa La xong. Vị A Xà Lê ấy cần phải chỉ Tâm phụng hiến vòng hoa, chuỗi Anh Lạc với chuông Kim Cương, cây phát trần, cho đến nhóm Diệu Hương, Át Già....Bình Át Già ấy nên làm đúng tám cái hoặc 16 cái, đều nên y theo Pháp chứa đầy nước thơm.

Lại dùng bơ tốt thấp đèn, đây là tối thượng. Nếu hoặc vì người chưa thành tựu, nên dùng dầu hạt cải trắng thấp đèn. Nếu vì việc **Trung, Hạ** thì có thể dùng dầu thường thấp đèn”.

— Lại nữa Kim Cương Thủ nói: “Dùng hoa cúng dường tùy theo mỗi mỗi Pháp...có bao nhiêu loại? Cho đến vật của nhóm hương xoa bôi, hương đốt...**tốt** và **chẳng tốt** có bao nhiêu loại?”

Đức Phật nói: “Hoa **Ma Lý Ca**, hoa **Vô Ưu**, hoa **Ma Câu La**, hoa **Nhạ Đế**, hoa **Chiêm Ba Ca**, hoa **Dụ Thế Ca**, hoa **Quân Na**, hoa **Nễ Ma Lý Ca**, hoa **Đát Nga La**, hoa **ca Câu Bà**....Các hoa như vậy đều là cát tường, có thể đối với khắp **ba Tộc** mà dùng cúng dường.

Lại hoa **chiêm Ba Ca**, hoa **Vô Ưu**, hoa **Bôn Nặng Nga**. Nhóm hoa như vậy có thể cúng dường **Tối Thượng Mạn Noa La**

Lại hoa **Câu Tra Nhạ**, hoa **Tất Trí Ca**, hoa **Hoàng Kim**, hoa **Thi Lý Xá**, hoa **Kiến Ni Ca La**, hoa **Câu Mẫu Na**, hoa **Ưu Bát La**. Nhóm hoa như vậy thường cúng dường **Đại Liên Hoa Tộc**

Lại hoa **Ưu Bát La**, hoa **Đát Nga La**, hoa **Khúc**, hoa **Ca Nan Hàm**, hoa **Ba Tra La**, hoa sen trắng với mọi loại hoa sen, hoa **Diệu Hương**, hoa **Diệu Giải Thoát**, hoa **Điều Phục**, hoa **Tân Mật Lý Ca**. Nhóm hoa như vậy có thể dùng cúng dường **Bí Mật Mạn Noa La**.

Các hoa như trên đều là hoa cát tường, có thể y theo Pháp cúng dường.

Lại hoa **A Câu La**, hoa **Ca La Vĩ La**. Nhóm hoa này, Đức Phật chẳng hứa dùng, vì chẳng phải là cát tường

Lại có hoa, nếu là loại chẳng có mùi hôi kèm với không có gai, cũng chưa có người bẻ hủy thì có thể tùy theo sức, tùy theo phần mà làm cúng dường. Đây là **Trung Đẳng** có thể cúng dường **Đà La Ni Mạn Noa La**, **Phần Nộ Mạn Noa La**

— Lại có các nhóm hương đối với nghĩa cúng dường cũng có phân biệt. Ấy là: **Bạch Đàn Xạ Hương**, **Đỏ Lỗ Sắt Ca Hương**, **Nhũ Hương**, **Ô Thi Lâm Hương**, **Thất Lý Phệ Sắt Tra Hương**, **Hàm Thi Hương**, **Mẫu Sắt Tra Hương**, **Cát Tát La Hương**. Các hương như vậy đậm giã, rây sàng làm bụi nhỏ, dùng đường cát hòa chung. Đây là **Hòa Hương**, hương này có thể dùng cúng dường **Tối Thượng Mạn Noa La**.

Lại **Bạch Đàn Hương**, **Long Nảo Hương**, **Trầm Hương**, **Xạ Hương** với **Bát Trưng Cung Câu Ma Hương**. Nhóm hương như vậy có thể dùng cúng dường **Trung Đẳng Mạn Noa La**.

Lại nữa, dùng **An Tức Hương**, sừng bò, lông lạc đà với nhóm da chồn sóc làm mặt vụn, dùng nước cốt của cây **Ma Nễ** hòa hợp làm hương. Nhóm hương như vậy có thể dùng làm Pháp **Điều Phục**

Lại nữa, **Xích Đàn Hương** với thuốc màu đen (hắc dược), lông màu đen với **Khổ Lạt Hương**. Các hương như vậy có thể dùng cho **Điều Phục Mạn Noa La**

Như thế tùy theo sức, tùy theo phần được các Diệu Hương, có thể dùng cúng dường nhóm **Đà La Ni Mạn Noa La**, **Tối Thượng Phần Nộ Mạn Noa La**



\_ Lại nữa, dùng mọi loại thức ăn uống phụng hiến nhóm Hiền Thánh trong Mạn Noa La. Ấy là: bơ, sữa, Mật, Lạc (váng sữa đặc) với các nước uống, bánh đường, bánh dầu, thức ăn, cháo sữa cùng với mọi loại rau để làm phụng hiến.

Lại nữa, hiến thức ăn nên dùng các vật khí là: vật khí bằng vàng, vật khí bằng bạc, vật khí bằng đồng, vật khí bằng sành sứ. Hoặc dùng lá cây, hoặc dùng lá sen, hoặc lá cây **bát La**. Các vật khí như trên với lá chỉ dùng thứ chưa được tiếp chạm thì rất thanh tịnh. Đây là tối thượng.

\_ Lại nữa, làm **Tứ Tai Tăng Ích Mạn Noa La Xuất Sinh Cúng Đường** với A Xà Lê tự ăn... thì chỉ có **Tam Bạch** là tối thượng. Tam Bạch là: **sữa, Lạc, cơm gạo tẻ**. Hoặc riêng biệt thì ba loại thức ăn có màu trắng cũng được

Hoặc vì hiến các Hiền Thánh trong **Trung Đẳng Mạn Noa La**, liền gia thêm vị ngọt, vật khí chứa thức ăn thì dùng đồng với lá.

Nếu làm **Điều Phục Đẳng Sự Mạn Noa La** lại gia thêm vị đắng cay

Thức ăn của A Xà Lê ấy chẳng vượt qua **Tam Bạch**

\_ Lại nữa, các Mạn Noa La mỗi mỗi đều nên bên ngoài có phướng, phan, chuỗi Anh Lạc, Diệu Hương, vòng hoa, hương xoa bôi, hương đốt, đèn, đuốc, nước Át Già... để làm cúng đường

\_ Lại nữa A Xà Lê đối với các Mạn Noa La như trên, tương ứng các Pháp **Nghi Tắc**, mỗi mỗi thấu tỏ. Lại còn đối với Bản Tôn, Chân Ngôn, Ấn Khế, nghĩa lý thâm sâu đều hay hiểu rõ.

Lại nữa, mặc giáp trụ tinh tiến, cầm khí trượng mãnh lợi, nương theo xe **Bát Thoái**, bèn chác tu **ba Mật**. Ở trong ba cõi có Uy Lực lớn, thọ nhận sự cúng dường tối thượng của Người, Trời. A Xà Lê như vậy thường tu **Đẳng Dẫn** (Samāhita. Tính chuyên chú ngay tại Tâm Định) vì các Đệ Tử hoặc làm **Quán Đỉnh**, hoặc làm **Hộ Ma**, khởi Mạn Noa La mà làm lợi ích”.

\_ Lại nữa Kim Cương Thủ nói: “Phàm nhóm Tứ Tai, Tăng Ích... làm việc Hộ Ma thì làm lò như thế nào? Ấn Khế ra sao?”

Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Các lò Hộ Ma, nếu nói rộng thì có 500 loại. Nay tùy theo Pháp, lược có bốn loại: một là lò Tứ Lai, hai là lò Tăng Ích, ba là lò Kính Ái, bốn là lò Giáng Phục cho đến các Pháp **thành tựu** với Pháp **điều phục** cũng chẳng lìa Pháp của bốn loại này.

1\_ **Lò Tứ Tai** có hình dáng tròn trịa như tướng hoa sen

2\_ **Lò Tăng Ích** có hình dạng vuông vức bốn phương, dài rộng bằng nhau

3\_ (**Lò Kính Ái**) có hình Tam Giác

4\_ (**Lò Giáng Phục**) như hình nửa vành trăng (bán nguyệt)

Chân Ngôn, Ấn Khế mỗi mỗi đều tùy theo Pháp

\_ Lại nữa, Kim Cương Thủ! Lò Tứ Tai có màu trắng, đường viền lò như tướng hoa sen.

Lò Tăng Ích có màu như hoàng kim (vàng chóa) làm đường viền Kim Cương

Lò Giáng Phục có màu đen đỏ với màu như ngọn lửa

Lò Kính Ái như nửa vành trăng chỉ có màu đỏ.

\_ Các lò Hộ Ma tùy theo lò đều có Ấn Khế.

Tứ Tai, Tăng Ích dùng **Liên Hoa Ấn**

Kính Ái dùng **Câu Ấn**



\_ Nếu là **Tộc** khác làm Mạn Noa La để dùng tất cả thành tựu thì nên dùng mỗi mỗi **Tâm Chân Ngôn** của Bản tộc an trên hoa sen. Ở bên phía sau (hậu biên): trong hoa sen an **Bạch Tượng Tối Thượng Minh Vương Ấn**. Bên phải: trong hoa sen an **Kim Cương Chùy** (cái chày vồ Kim Cương). Bên trái an hoa sen, màu sắc ấy như nước cốt sữa. Ở tất cả nơi chốn, Hộ Ma đồng dụng. Liên dùng nước Át Già với nhóm hương hoa phụng hiến Hỏa Thiên.

\_ Nghi tắc của **Kim Cương Mẫu Tô Ni**. A Xà Lê cầm cái muống Hộ Ma, muống đầy (mãn tiêu: muống chứa đầy vật cúng) làm Hộ Ma

**Hộ Ma Chân Ngôn:**

“**Án, hồng, nga-ly hận-noa, nga-ly hận-noa, hộ đa, sa năng dã, tất địa-dụng, di, bát-la dã tha, sa-phộc hạ**”

ॐ 唵 𑖀𑖡𑖣𑖤𑖥𑖦𑖧 𑖨𑖩𑖪𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑖿

**Om Hūṃ ḡṛhṇa ḡṛhṇa, huta śanāya siddhyam me prayāccha svāhā**

**Kim Cương Mẫu Tô Ni Chấp Tiêu** (cái muống) **Án**: Tay phải cầm cái muống, ngón trỏ nắm quyền đè ở trên lò. Lại dùng tay tay làm **Bảo Phộc** (ôm cột vật báu), hai ngón út cùng giao chéo nhau, các ngón còn lại như **chày Yết Ma Kim Cương** thì thành **Án**.

Kết **Án** này, tụng **Chân Ngôn** lúc trước, muống đầy (mãn tiêu) làm Hộ Ma cúng dường Hỏa Thiên xong, phát khiến dời Bản Vị về một bên ở bên trong lò.

\_ Lại nữa, làm Hộ Ma tùy theo Pháp đã làm, niệm danh hiệu Bản Tôn làm Pháp trước tiên (tiên Pháp), sau đó chí Tâm cúng dường. Y theo Pháp xong, ba lần hiến muống đầy (mãn tiêu) làm Hộ Ma. Lại hiến **Chân Ngôn** với **Án** của nhóm **Kim Cương Chùy**.

Như vậy làm xong, sau đó dùng việc vốn đã làm, hoặc làm Túc Tai, hoặc làm Tăng Ích, khởi Mạn Noa La làm mọi loại Pháp cúng dường **Hiền Thánh** được mãn nguyện xong, sau đó phát khiến, thỉnh các **Hiền Thánh** đều quay về vị trí của mình (bản vị).

KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI ĐẠI BÍ MẬT VƯƠNG  
VỊ TĂNG HỮU TỐI THƯỢNG VI DIỆU ĐẠI MẠN NOA LA  
\_QUYÊN THỨ NHẤT (Hết)\_